

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 14/2018/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H Sinh năm: 1962

Địa chỉ: Khu 6, thị trấn K, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

- *Bị đơn:*

1. Anh Nguyễn Văn B Sinh năm: 1986

2. Chị Nguyễn Thị H Sinh năm: 1987

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Văn B, chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền cả gốc và lãi đến ngày 01/6/2018 là 117.000.000đ (Một trăm mười bảy triệu đồng).

Kể từ khi bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, hàng tháng anh B, chị H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 BLDS trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí:

Anh Nguyễn Văn B, chị Nguyễn Thị H phải chịu 2.925.000đ (Bằng chữ: Hai triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị H được hoàn trả lại số tiền 2.850.000đ (Bằng chữ: Hai triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng) là tiền tạm ứng án phí DSST bà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, theo biên lai số AA/2015/0002245 ngày 19/3/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)
Nguyễn Thị Cúc